

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

MÔN ĐỊA LÝ KHỐI 10

Tuần 29 từ 28/3 đến 02/04/2022

I. HƯỚNG DẪN HỌC TẬP

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề- môn Địa lý khối 10	Chủ đề 13: Môi trường và phát triển bền vững Bài 42: Môi trường và tài nguyên thiên nhiên III. Sử dụng hợp lí tài nguyên, bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển
Hoạt động 1: Học sinh đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu	III. Sử dụng hợp lí tài nguyên, bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển HS đọc SGK (mục III, trang 163), kết hợp vốn hiểu biết của bản thân và trao đổi với bạn bên cạnh để trả lời câu hỏi: + <i>Câu hỏi 1: Thế nào là phát triển bền vững? Con người đã khai thác tài nguyên nhằm mục đích gì? Tốc độ khai thác như thế nào?</i> + <i>Câu hỏi 2: Tác động của việc khai thác tài nguyên quá mức đến môi trường như thế nào? Biện pháp khắc phục?</i>
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình học tập	- Học sinh nắm được trọng tâm bài học - Hoàn thành bài tập luyện tập. - Gửi thông tin phản hồi nếu có khó khăn gì trong quá trình tự học.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

III. Sử dụng hợp lí tài nguyên, bảo vệ môi trường là điều kiện để phát triển

- Khái niệm phát triển bền vững: Bảo đảm cho con người có đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao, trong môi trường sống lành mạnh

- Loài người đang đứng trước thử thách lớn là:

+ Tài nguyên thiên nhiên đang bị cạn kiệt.

+ Môi trường ngày càng bị ô nhiễm và suy thoái.

⇒ Vì vậy chúng ta cần phải sử dụng hợp lí tài nguyên đồng thời phải bảo vệ môi trường để đảm bảo cho sự phát triển bền vững và lâu dài trên Trái Đất

- Biện pháp:

- + Chấm dứt chạy đua vũ trang, chấm dứt chiến tranh.
- + Giúp các nước phát triển thoát khỏi cảnh nghèo đói.
- + Ứng dụng các tiến bộ KHKT để kiểm soát môi trường.
- + Sử dụng hợp lí tài nguyên.
- + Thực hiện các công ước quốc tế về môi trường, luật môi trường.

III. LUYỆN TẬP

Câu 1. Môi trường sống của con người bao gồm

- A. tự nhiên, xã hội.
- B. tự nhiên, nhân tạo.
- C. nhân tạo, xã hội.
- D. tự nhiên, xã hội và nhân tạo.

Câu 2. Tài nguyên thiên nhiên được phân thành

- A. đất, nước, không khí và sinh vật.
- B. có thể bị hao kiệt và không bị hao kiệt.
- C. tài nguyên phục hồi và không phục hồi.
- D. tài nguyên nông nghiệp, công nghiệp.

Câu 3. Tài nguyên đất trồng thuộc loại

- A. không thể phục hồi.
- B. có thể phục hồi.
- C. bị hao kiệt.
- D. vô tận.

Câu 4. Sự phát triển ngành kinh tế nào là nguyên nhân chính gây ra vấn đề ô nhiễm môi trường?

- A. Du lịch.
- B. Nông nghiệp.
- C. Công nghiệp.
- D. Ngoại thương.

Câu 5. Sự hạn chế về trữ lượng của các nguồn tài nguyên thể hiện rõ nhất ở tài nguyên nào sau đây?

- A. Khoáng sản.
- B. Đất.
- C. Sinh vật.
- D. Khí hậu.

Câu 6. Theo công dụng kinh tế, tài nguyên thiên nhiên được chia thành

- A. tài nguyên đất, tài nguyên nông nghiệp.
- B. tài nguyên nước, sinh vật, khoáng sản.
- C. tài nguyên công nghiệp, đất, sinh vật.
- D. tài nguyên nông nghiệp, công nghiệp, du lịch.

Câu 7. Hiện tượng nào sau đây không phải là biểu hiện của tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường?

- A. Lũ thủng tầng ô dôn.
- B. Nhiệt độ Trái Đất tăng.
- C. Gia tăng hạn hán.
- D. Cạn kiệt khoáng sản.

Câu 8. Tài nguyên nào dưới đây không bị hao kiệt nhưng bị ô nhiễm?

- A. Bức xạ mặt trời.
- B. Nước trên mặt đất.
- C. Gió.
- D. Địa nhiệt.

Câu 9. Điều nào sau đây nói lên sự khác biệt căn bản giữa môi trường tự nhiên và nhân tạo?

- A. Hình thành và phát triển theo quy luật của tự nhiên.
- B. Hình thành và phát triển do con người chi phối.
- C. Nguồn gốc hình thành của môi trường.
- D. Một phần là tự nhiên và một phần là nhân tạo.

Câu 10. Phát triển bền vững là sự phát triển

- A. tạo nền tảng cho sự phát triển tương lai.
- B. đảm bảo kinh tế phát triển nhanh.
- C. giải quyết được vấn đề việc làm.
- D. không làm ảnh hưởng đến môi trường.

HẾT